

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HNGĐ-ST.

Ngày: 16-9-2020.

V/v: Xin ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Văn Học.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hoa

Bà Phạm Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh tham gia phiên tòa:
Bà My La – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 136/2020/TLST-HNGĐ ngày 24-6-2020 về việc: “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14-8-2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2020/QĐST-HNGĐ ngày 31-8-2020. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Minh Ph; sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện N, tỉnh N.

Bị đơn: Ông Lý Và Ch; sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 231 xóm 6 thôn 3, xã L, huyện D, tỉnh L.

Bà Phương, ông Ch vắng mặt tại phiên tòa. Bà Ph có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay, Bà Lê Thị Minh Ph trình bày: Bà và ông Ch tự nguyện kết hôn năm 2012, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Liên Đàm. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hợp nhau, ông Ch không chịu khó làm ăn, thường xuyên rượu chè về nhà quậy phá dẫn đến kinh tế khó khăn. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Lý Viễn Trinh, sinh ngày 10-7-2012 và Lý Viễn Tuyền, sinh ngày 23-8-2013. Khi ly hôn bà xin trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tuyền, đồng ý giao cháu Trinh cho ông Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung; Tài sản cho vay chung và tài sản nợ chung không có. Khi ly hôn không yêu cầu giải quyết về tài sản.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, Ông Lý Và Ch đều vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận cho bà Ph được ly hôn ông Ch; giao con chung tên Lý Viễn T cho bà Ph trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung tên Lý Viễn T cho ông Ch trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con; bà Ph chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, Bà Lê Thị Minh Ph vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt; Ông Lý Và Ch là bị đơn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ph và ông Ch tự nguyện kết hôn năm 2012, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hợp nhau, ông Ch không chịu khó làm ăn, thường xuyên rượu chè về nhà quậy phá dẫn đến kinh tế khó khăn. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, bà Ph xác định hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay ông Ch đều vắng mặt nên không có lời trình bày. Qua xác minh tại địa Ph thì giữa bà Ph và ông Ch chung sống có mâu thuẫn và hiện nay đã sống ly thân. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Ph và ông Ch đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Ph xin ly hôn. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Xử cho bà Ph được ly hôn ông Ch là phù hợp.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Lý Viễn T, sinh ngày 10-7-2012 và Lý Viễn Tuyền, sinh ngày 23-8-2013. Khi ly hôn bà xin trực tiếp

nuôi dưỡng cháu Tuyền, đồng ý giao cháu Trinh cho ông Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Xét quyền lợi mọi mặt của con, khả năng nuôi dưỡng con của các bên. Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 và 116 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Giao con chung tên Lý Viễn Tuyền, sinh ngày 23-8-2013 cho bà Ph trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung tên Lý Viễn T, sinh ngày 10-7-2012 cho ông Ch trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung là phù hợp.

[4] Về tài sản: Theo bà Ph thì vợ chồng không có tài sản chung; Tài sản cho vay chung và tài sản nợ chung không có. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay ông Ch đều vắng mặt nên không có lời trình bày về nội dung này nên không đề cập giải quyết về tài sản là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bà Ph phải chịu 300.000đ án phí DSST xin ly hôn là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

- 1) Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Minh Ph được ly hôn Ông Lý Và Ch.
- 2) Về con chung: Giao con chung tên Lý Viễn Tuyền, sinh ngày 23-8-2013 cho Bà Lê Thị Minh Ph trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao con chung tên Lý Viễn T, sinh ngày 10-7-2012 cho Ông Lý Và Ch trực tiếp nuôi dưỡng.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- 3) Về án phí: Bà Lê Thị Minh Ph chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số

0001776 ngày 24-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh. (bà Ph đã nộp đủ án phí).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Các đương sự (để thi hành)
- Chi cục THADS Di Linh;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đới Văn Học

